

Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày 15 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Xuân Long**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Trần Mạnh Thắng**

2. Bà: **Phan Thị Lan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, tham gia phiên tòa: Ông **Trương Thế Dương** - Kiểm sát viên.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông **Mua Mí Chứ**

Trú tại: Thôn Pải Lũng xã Pải Lũng huyện Mèo Vạc tỉnh Hà Giang

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Trường trung học cơ sở xã T huyện Đ tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

SÙNG VẢ T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1974; tại xã T huyện Đ tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn D xã T huyện Đ tỉnh Hà Giang; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Không; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Sùng Sáu S, sinh năm 1950 và bà Vàng Thị K (đã chết); vợ: Vàng Thị M, sinh năm 1969; có 02 con, con lớn 22 tuổi, con nhỏ 18 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 01/4/2017, tạm giam từ ngày 08/4/2017 hiện đang tạm giam tại Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Sùng Thị C**, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Thôn D xã T huyện Đ tỉnh Hà Giang, “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 4 năm 2016 (âm lịch) Sùng Vả T, sinh năm 1974 trú tại thôn D xã T huyện Đ tỉnh Hà Giang, tự ý đi lao động làm thuê cho một gia đình người Trung Quốc (không biết họ tên) thuộc huyện Phú Ninh tỉnh Vân Nam Trung Quốc.

Trong thời gian làm thuê, Sùng Vả T thấy ở cạnh chuồng gà nhà chủ nhà có 01 (một) bó cây thuốc phiện có quả đã khô, Sùng Vả T bẻ lấy 02 (hai) quả (*mục đích để khi nào về nhà sẽ trồng trích lấy nhựa thuốc phiện*), Tú lấy một túi ni lông gói 02 (hai) quả thuốc phiện để giấu trong người. Khoảng 04 ngày sau (đầu tháng 5/2016 âm lịch) Sùng Vả T quay về nhà ở xã T huyện Đ tỉnh Hà Giang mang theo 02 quả thuốc phiện cất giấu vào trong một ống bằng bìa cát tông và để trên nóc chạn bát của gia đình. Đến tháng 7/2016 (âm lịch), khi đã thu hoạch ngô xong, Sùng Vả T đi đến nhà bà Sùng Thị C, sinh năm 1963 (cô họ của T ở cùng thôn), khi Sùng Vả T đến chỉ có một mình bà C đang dọn dẹp ngoài sân, Sùng Vả T đứng ngoài bờ rào đá hỏi bà C cho Sùng Vả T mượn mảnh nương để trồng rau ăn, bà C có hỏi lại "*Sao lại phải trồng rau xa thế, sao không trồng ở gần nhà*", Sùng Vả T trả lời "*Trồng gần nhà hay bị gà bới*". Khi nghe Sùng Vả T nói vậy bà C đã đồng ý cho Sùng Vả T mượn mảnh nương cách xa khu dân cư và có nhiều hốc đá. Sau khi mượn được nương, sáng hôm sau Sùng Vả T lấy 01 chiếc cuốc, 01 chậu tro bếp và lấy 01 quả thuốc phiện mang đi lên nương của bà C để gieo trồng, khi đến nương Sùng Vả T sới đất và bóc quả thuốc phiện lấy hạt bên trong và gieo thành hàng, đến khoảng 11 giờ thì gieo xong. Khoảng một tháng sau Sùng Vả T đi kiểm tra thấy hạt thuốc phiện đã nảy mầm, khi cây thuốc phiện đã mọc cao khoảng 40cm thì Sùng và T đi nhổ cỏ, vun đất cho số cây thuốc phiện đã gieo trồng. Đến giữa tháng 3 năm 2017 khi thấy cây đã ra quả, Sùng Vả T lấy một mảnh cây trúc dài khoảng 20cm dùng dao chẻ một đầu thành 04 khe, rồi cắt nắp lon nước ngọt bỏ húc thành 04 miếng nhỏ hình chữ nhật, mỗi miếng dài khoảng 02cm, mài nhọn 01 đầu và gắn vào khe mảnh trúc, dùng dây buộc chặt lại để làm dụng cụ rạch quả thuốc phiện lấy nhựa. Khoảng 7 giờ sáng ngày 26/3/2017, Sùng Vả T một mình đi lên khu vực trồng thuốc phiện, dùng dụng cụ đã chuẩn bị rạch các quả thuốc phiện để cho nhựa chảy ra, khi rạch xong Sùng Vả T về nhà chờ nhựa thuốc phiện kết dính, đến khoảng 11 giờ cùng ngày Sùng Vả T cầm theo 01 đoạn trúc hình máng nước, kích thước dài 20cm, rộng 03cm lên nương cạo lấy nhựa thuốc phiện mang về phơi ở bờ rào đá của gia đình. Sùng Vả T rạch quả và cạo lấy nhựa thuốc phiện được 04 lần (từ ngày 26 đến ngày 29/3/2017) mỗi lần cạo được một cục nhựa to bằng hạt ngô (khoảng 03 gam). Đến 15 giờ ngày 30/3/2017, thì bị lực lượng chức năng cùng với chính quyền xã T huyện Đ qua công tác kiểm tra và phát hiện, tiến hành lập biên bản thu giữ tổng số 180 cây (nghỉ là cây thuốc phiện) trên nương. Sùng Vả T đã thừa nhận được trồng cây thuốc phiện và tự nguyện giao nộp 01 nửa mảnh cây trúc, bên trong có chứa chất nhựa màu nâu đen (nghỉ là nhựa thuốc phiện) do Sùng Vả T đã thu hoạch được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ và niêm phong. Đối với hành vi trồng cây thuốc phiện, trong quá trình Sùng Vả T trồng không có ai biết và không bị cơ quan chức năng phát hiện nên không xử lý đối với Sùng Vả T.

Ngày 31/3/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu trưng cầu giám định. Qua cân tịnh, số nhựa màu nâu đen đựng trong mảnh trúc có trọng lượng 12 gam (*mười hai gam*). Tiến hành trích một ít chất nhựa màu nâu đen trong tổng số 12 gam (nghỉ là nhựa thuốc phiện) có ký

hiệu M1; lấy 10 cây trong tổng số 180 cây (nghĩ là cây thuốc phiện) có ký hiệu M2 để gửi giám định.

Kết luận giám định số 122/KL - PC54 ngày 12/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là thuốc phiện; Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là cây thuốc phiện*” (Thuốc phiện nằm trong danh mục II.STT:117. Nghị định 82/2013/NĐ - CP. Ngày 19/7/2013).

Ngày 01/4/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng Vả T. Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ 01 quả hình bầu dục đã khô (nghĩ là quả thuốc phiện) để trong một ống bìa cát tông đặt ở trên nóc chạn bát tại gian bếp trong nhà của Sùng Vả T.

Ngày 06/06/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang Quyết định trưng cầu giám định số 30/QĐ yêu cầu giám định: 01 quả hình bầu dục, màu nâu đã khô có ký hiệu M có phải là quả thuốc phiện không?. Tại bản kết luận giám định số 217/KL - PC54 ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M là quả thuốc phiện khô*”.

Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang, truy tố Sùng Vả T về tội: “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 193 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sùng Vả T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng Vả T phạm tội: “Sản xuất trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193; điểm k, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử phạt Sùng Vả Tú từ 03 (Ba) năm tù đến 04 (Bốn) năm tù; xử lý vật chứng; án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Sùng Vả T không có ý kiến gì đối đáp, tranh luận với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Sùng Thị C khai nhận, việc cháu bà là Sùng Vả T hỏi mượn đất nương của bà để trồng rau ăn là có thật, còn Sùng Vả Tú trồng cây thuốc phiện thì bà không hề hay biết.

Bị cáo Sùng Vả T nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Sùng Vả T tại phiên tòa phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai trước đó trong quá trình điều tra từ bút lục số 39 đến bút lục số 56; lời khai của người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án bút lục số 60 đến 66; các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án như: Bản kết luận giám định số Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tại bút lục số 05 và số 217; Lời khai người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án bút lục số 61 đến số 66; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường tại bút lục số 69 đến bút lục số 77; biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Sùng Vả T về tội: Sản xuất trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội; quan điểm và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Sùng Vả Tú là có căn cứ pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Từ ngày 26 tháng 3 năm 2017 đến ngày 29 tháng 3 năm 2017, bị cáo Sùng Vả T đã thực hiện hành vi sản xuất trái phép 12 (Mười hai) gam ma túy (nhựa thuốc phiện). Hành vi của bị cáo Sùng Vả T đã phạm vào tội “*Sản xuất trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 193 của Bộ luật Hình sự. Tại Điều 193 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. *Người nào sản xuất trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:*

a) *.....;*

b) *Phạm tội nhiều lần.*

[5] Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo Sùng Vả T là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về sản xuất các chất ma túy, hành vi của bị cáo nếu không bị phát hiện và xử lý kịp thời sẽ gây nguy hại cho nhiều người, làm mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến xã hội, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội bằng việc reo trồng và thu hoạch nhựa thuốc phiện. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Xét thấy, bị cáo Sùng Vả T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không có trình độ văn hóa, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, nhận thức còn lạc hậu, mục đích của bị cáo sản xuất (trồng cây thuốc phiện) lấy nhựa không phải để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo sản xuất ma túy là để lấy nhựa làm thuốc chữa bệnh cho người và gia súc, số lượng ma túy do bị cáo sản xuất ít (*Mười hai gam*); trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không phải là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo chưa bị tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp số ma túy (nhựa thuốc phiện) đã sản xuất cho cơ quan chức năng. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm k, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nhằm thể hiện chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để quyết định mức án đối với Sùng Vả Tú dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, đã thu giữ của Sùng Vả T 12gam (*Mười hai gam*) ma túy (Nhựa thuốc phiện) và được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký, dấu của các bên tham gia; 170 (Một trăm bảy mươi) cây thuốc phiện đã khô mốc, đựng trong một bao tải màu vàng; 01 (Một) đoạn cây trúc bồ đôi, một đầu vạt chéo dài 22cm x 03cm. Hội đồng xét xử xét thấy số nhựa thuốc phiện thuộc loại Nhà nước cần lưu hành; các công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Sùng Vả T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Sùng Vả T** phạm tội: “Sản xuất trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193; điểm k, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Sùng Vả T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt (ngày 01 tháng 4 năm 2017).

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 12 gam (*Mười hai gam*) ma túy (Nhựa thuốc phiện) đã được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký, dấu của các bên tham gia; 170 (Một trăm bảy mươi) cây thuốc phiện đã khô mốc, đựng trong một bao tải màu vàng; 01 (Một) đoạn cây trúc bồ đôi, một đầu vạt chéo, chiều dài 22cm, chiều rộng 03cm.

Tình trạng, đặc điểm của các vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tỉnh Hà Giang ngày 14 tháng 7 năm 2017.

- Về án phí sơ thẩm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Sùng Vả T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Báo cho bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp Hà Giang;
- VKSND huyện Đ (2 bản);
- Công an huyện Đ (2 bản);
- THADS huyện Đồng Văn;
- UBND xa T, huyện Đ;
- Bị cáo Sùng Vả T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Xuân Long